

UBND HUYỆN HƯƠNG SƠN
PHÒNG KINH TẾ VÀ HẠ TẦNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 42a/KTHT-TĐ

Hương Sơn, ngày 29 tháng 4 năm 2021

V/v thông báo kết quả thẩm định báo cáo
Kinh tế - kỹ thuật công trình Nhà văn hóa
thôn Bãi Trạm xã Sơn Châu

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Sơn Châu

Phòng Kinh tế và Hạ tầng nhận được Tờ trình số 19/TTr-UBND ngày 20/4/2021 của Ủy ban nhân dân xã Sơn Châu về việc trình thẩm định hồ sơ báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình: Nhà văn hóa thôn Bãi Trạm xã Sơn Châu.

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành Quy định một số nội dung về quản lý thực hiện dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND ngày 18/3/2019 của UBND tỉnh Ban hành quy định một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 30/3/2021 của UBND xã Sơn Châu về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Nhà văn hóa thôn Bãi Trạm xã Sơn Châu;

Căn cứ Hồ sơ báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình Nhà văn hóa thôn Bãi Trạm xã Sơn Châu do UBND xã Sơn Châu trình.

Sau khi xem xét, Phòng Kinh tế và Hạ tầng thông báo kết quả thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình như sau:

1. Thông tin chung về công trình

- Tên công trình: Nhà văn hóa thôn Bãi Trạm xã Sơn Châu
- Loại và cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp III
- Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Sơn Châu
- Địa điểm xây dựng: Xã Sơn Châu, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.
- Nhà thầu khảo sát và lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình: Công ty Cổ phần TV&XD Thịnh Cường

2. Danh mục hồ sơ trình thẩm định:

2.1. Danh mục hồ sơ trình thẩm định:

- Tờ trình đề nghị thẩm định
- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình
- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư và các tài liệu có liên quan khác

2.2. Các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng:

- TCXDVN 276-2003: Công trình công cộng - Nguyên tắc thiết kế
- TCVN 2737-1995: Tải trọng và tác động
- TCXDVN 356-2005: Tiêu chuẩn thiết kế kết cấu bê tông và BTCT
- TCVN 5573-2011: Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép - TC thiết kế
- TCVN 5574-2012: Kết cấu bê tông và BTCT - Tiêu chuẩn thiết kế
- TCVN 5575-2012: Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế
- TCVN 4038:2012: Thoát nước - Thuật ngữ và định nghĩa

2.3. Giải pháp thiết kế chủ yếu:

Phần kiến trúc: Nhà văn hóa thôn Bãi Trạm được thiết kế 5 gian, mỗi gian 3,3m kích thước 18x8,4m; hành lang trước rộng 1,5m. Chiều cao học 4,1m, chiều cao đến mái 6,38m; hệ thống cửa đi, cửa sổ dùng bằng nhôm hệ, kính an toàn dày 6,38mm; hoa sắt cửa sổ sắt vuông 12x12(mm). Nền lát gạch Ceramic 600x600(mm). Toàn bộ nhà được sơn không bả 1 nước lót, 2 nước phủ màu. Mái lợp lợp tôn múi chiều dài bất kỳ dày 0,45mm. Phần trong nhà được trần bằng nhựa. Hệ thống điện, thoát nước mái bố trí đầy đủ.

Phần kết cấu: Kết cấu nhà kết hợp giữa khung và tường chịu lực. Móng cọc bê tông cốt thép M250# đá 1x2 kích thước 250x250mm; đài móng, giằng móng bằng bê tông cốt thép M250# đá 1x2. Lót móng, tam cấp, nền nhà bằng bê tông đá 4x6 M50# dày 10cm. Phần hành lang bố trí 05 cột trụ và 05 cột trụ góc nhà bằng bê tông cốt thép đá 1x2 M200#, sàn mái bê tông cốt thép M200# đá 1x2 dày 10cm, lán tạo dốc về phía ống thoát nước. Tường xây gạch không nung (10,5x6x22)cm, vữa xi măng M50#, lớp trát tường trong và ngoài dày 1,5cm bằng vữa xi măng M75#. Trần, trụ cột, dầm, giằng trát vữa xi măng M75# dày 1,5cm. Hệ thống xà gồ bằng thép hộp 40x80x1.8mm.

Hệ thống điện: Nguồn điện được lấy từ nguồn điện lưới 220 có sẵn của khu vực, cách điểm đấu nối 30m. Dây dẫn nguồn loại 2x4mm², dây dẫn đến thiết bị loại 2x2.5mm² và 2x1.5 mm², dây dẫn đi ngầm trong tường có ống gel bảo vệ; hệ thống chiếu sáng bằng đèn neon 1,2m, hành lang sử dụng đèn ốp trần; quạt điện sử dụng loại quạt trần. Các thiết bị điện khác đầy đủ.

Hệ thống thoát nước: Thoát nước mái sử dụng ống nhựa PVC D42.

2.4. Phương pháp lập dự toán được lựa chọn và các cơ sở để xác định các khoản mục chi phí trong dự toán xây dựng trình thẩm định: Phương pháp lập dự toán được sử dụng là phương pháp bóc tách khối lượng từ bản vẽ thiết kế, sau đó

áp dụng các định mức, đơn giá vật liệu theo quy định để tổng hợp kết quả; giá vật liệu áp dụng theo công bố giá vật liệu xây dựng tại khu vực xây dựng công trình do Sở Xây dựng Hà Tĩnh công bố, một số đơn giá vật liệu không có trong công bố giá được áp dụng trên cơ sở so sánh giá của các nhà cung cấp; các khoản mục chi phí khác được tính toán theo các quy định hiện hành về công tác lập dự toán.

3. Kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công:

3.1. Về điều kiện năng lực của đơn vị tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật và chủ nhiệm, chủ trì thực hiện khảo sát, thiết kế: Công ty Cổ phần TV&XD Thịnh Cường đủ điều kiện để khảo sát, thiết kế công trình trên.

3.2. Sự phù hợp của thiết kế so với thiết kế cơ sở hoặc nhiệm vụ thiết kế đã được phê duyệt: Hồ sơ thiết kế phù hợp với mặt bằng tổng thể khu đất hiện trạng, quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, các nội dung của báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình.

3.3. Sự hợp lý của các giải pháp thiết kế công trình:

- Về giải pháp kiến trúc: Công trình có kiến trúc hài hòa, phù hợp với kiến trúc không gian cảnh quan chung của khu vực, phù hợp với công năng sử dụng.

- Về giải pháp kết cấu: Giải pháp kết cấu phù hợp với các quy chuẩn, tiêu chuẩn; đảm bảo khả năng chịu lực.

3.4. Sự tuân thủ các tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật: Công trình thiết kế tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn theo quy định hiện hành.

3.5. Sự phù hợp của các giải pháp thiết kế công trình với công năng sử dụng của công trình, mức độ an toàn của công trình và đảm bảo an toàn công trình lân cận: Giải pháp thiết kế phù hợp với công năng sử dụng công trình, đáp ứng yêu cầu về bảo đảm an toàn chịu lực kết cấu công trình và không ảnh hưởng đến công trình lân cận.

3.6. Sự hợp lý của việc lựa chọn dây chuyền và thiết bị công nghệ đối với công trình có yêu cầu công nghệ: Công trình không có thiết kế công nghệ.

3.7. Yêu cầu sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện thiết kế: Hồ sơ thiết kế sau khi bổ sung theo ý kiến của cơ quan thẩm định cơ bản đã đáp ứng yêu cầu.

4. Kết quả thẩm định dự toán:

4.1. Căn cứ lập dự toán:

- Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng

- Thông tư số 11/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng.

- Thông tư số 15/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định đơn giá nhân công xây dựng.

- Thông tư số 16/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập xác định chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng.

- Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước.

- Thông tư 10/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng.

- Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm tra thiết kế công trình xây dựng.

- Quyết định số 2457/QĐ-UBND ngày 02/8/2020 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc Công bố Đơn giá nhân công xây dựng công trình tỉnh Hà Tĩnh.

- Quyết định số 4354/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc Công bố Bộ đơn giá xây dựng công trình tỉnh Hà Tĩnh.

- Giá vật liệu xây dựng quý I năm 2021 do của Sở Xây dựng Hà Tĩnh công bố và các văn bản liên quan đến công tác lập dự toán theo quy định hiện hành.

4.2. Sự phù hợp giữa khối lượng chủ yếu của dự toán với khối lượng thiết kế: Khối lượng thiết kế bóc tách từ bản vẽ thiết kế và dự toán phù hợp.

4.3. Tính đúng đắn, hợp lý của việc áp dụng, vận dụng định mức, đơn giá xây dựng công trình: Việc áp dụng, vận dụng định mức, đơn giá cơ bản phù hợp.

4.4. Kết quả thẩm định dự toán xây dựng công trình (làm tròn): 961.128.000 đồng (*Bằng chữ: Chín trăm sáu một triệu một trăm hai tám nghìn đồng chẵn*). Trong đó:

TT	Chi phí	Giá trị (đồng)
1	Chi phí xây dựng	760.090.060
2	Chi phí QLDA	22.678.000
3	Chi phí tư vấn ĐTXD	130.631.000
4	Chi phí khác	9.724.000
5	Chi phí dự phòng	38.005.000

5. **Nguồn vốn:** Ngân sách xã và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

6. **Hình thức quản lý dự án:** Thực hiện theo quy định hiện hành

7. **Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2021

8. **Kết luận:** Trên đây là thông báo của Phòng Kinh tế và Hạ tầng về kết quả thẩm định hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Nhà văn hóa thôn Bãi Trạm xã Sơn Châu. Kính đề nghị UBND xã Sơn Châu và các đơn vị liên quan xem xét phê duyệt, triển khai các bước tiếp theo theo quy định./

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: KT&HT.

